

Số: /TTr-MB
V/v hướng dẫn xử phạt vi phạm
hành chính trong lĩnh vực đất đai

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định

Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường được Lãnh đạo Bộ giao nghiên cứu, trả lời Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định đối với nội dung nêu tại Công văn số 3234/STNMT-TTra ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc xin ý kiến liên quan đến áp dụng quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Căn cứ nội dung Công văn số 3234/STNMT-Ttra nêu trên (nếu không có tình tiết nào khác), Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Đối với trường hợp thứ nhất:

Tại Điều 9 của Nghị định số 105/2009/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và Điều 10 của Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi lấn, chiếm đất nhưng không quy định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “*buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm*”.

Tại khoản 10 Điều 7 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ (sau đây gọi chung là Nghị định số 91/2019/NĐ-CP) quy định: “*Việc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm đã xảy ra trước ngày Nghị định số 91/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành chỉ áp dụng đối với các hành vi vi phạm mà các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về đất đai trước đây (trước Nghị định số 91/2019/NĐ-CP) có quy định phải nộp số lợi bất hợp pháp. Thời gian xác định số lợi bất hợp pháp phải nộp chỉ tính từ khi Nghị định có quy định hành vi vi phạm phải nộp số lợi bất hợp pháp có hiệu lực thi hành hoặc tính từ ngày xảy ra vi phạm nếu vi phạm xảy ra sau ngày Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về đất đai đầu tiên có quy định phải nộp số lợi bất hợp pháp đã có hiệu lực. Việc xác định số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm được thực hiện theo quy định tại Nghị định này*”.

Căn cứ các quy định nêu trên, đối với các trường hợp lấn, chiếm đất trước ngày Nghị định số 91/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì thời gian xác định số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm được tính từ ngày 05 tháng 01 năm 2020 (là ngày Nghị định số 91/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) đến thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính.

2. Đối với trường hợp thứ hai:

Theo nội dung Công văn số 3234/STNMT-TTra của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định thì hộ ông B sử dụng 350 m² đất từ khoảng năm 1993 có nguồn gốc được giao trái thẩm quyền, đến năm 2000 mới được đo đạc đăng ký trong hồ sơ địa chính (chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Năm 2010, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện giải phóng mặt bằng để nâng cấp đê sông và dự án mở rộng cầu, trong đó có 100 m² đất trong tổng số 350 m² đất của gia đình ông B nằm trong diện phải giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình ông B, ông B đã ký nhận đủ số tiền theo phương án đã được phê duyệt và giao lại đất để thực hiện dự án. Năm 2021, hộ gia đình ông B xây dựng công trình trên diện tích đất còn lại và lấn sang phần đất đã bàn giao để thực hiện dự án khoảng 15 m².

Tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP quy định “*Lấn đất là việc người sử dụng đất chuyển dịch mốc giới hoặc ranh giới thửa đất để mở rộng diện tích đất sử dụng mà không được cơ quan quản lý nhà nước về đất đai cho phép hoặc không được người sử dụng hợp pháp diện tích đất bị lấn đó cho phép*”.

Căn cứ quy định nêu trên thì việc sử dụng 15 m² đất (trong tổng số 100 m² đất đã bàn giao để thực hiện dự án) của gia đình ông B là hành vi lấn đất theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP.

Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định để nghiên cứu và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân (để báo cáo);
- Chánh Thanh tra (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Lê Văn Dũng